

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết kinh phí thực hiện chính sách
tinh giản biên chế đợt 1 năm 2019 đối với khối Đảng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 05/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-UBND 28/12/2018 của UBND tỉnh quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2019;

Theo đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Công văn số 3661-CV/BTCTU ngày 20/6/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2599/STC-HCSN ngày 23/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2019 đối với khối Đảng theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ cho 05 cán bộ, công chức và người lao động của các cơ quan, đơn vị khối Đảng, với tổng kinh phí là 943,307 triệu đồng; từ nguồn kinh phí cải cách tiền lương của tỉnh là 923,708 triệu đồng và nguồn kinh phí của đơn vị là 19,599 triệu đồng (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm giải quyết kinh phí tại Điều 1 Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện.

2. Thành ủy Quảng Ngãi, Huyện ủy các huyện: Sơn Tịnh, Sơn Tây, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Sơn Tịnh và Hội Cựu chiến binh huyện Tư Nghĩa có trách nhiệm chi trả chế độ cho đối tượng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ; Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(KT,NC), NC,CB;
- Lưu: VT, KT việt422



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng



Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 1582 /QĐ-UBND ngày 30 /10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

DVT: Nghìn đồng

TT	Đơn vị	Thời điểm tính giãn biên chế	Kinh phí chi trả			Nguồn kinh phí chi trả		
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
				Nghỉ hưu trước tuổi	Thôi việc ngay		Nguồn thu của đơn vị, dự toán ngân sách giao chi thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác	Nguồn NSNN cấp
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)
	Tổng số		943.307	716.575	226.732	943.307	19.599	923.708
1	Huyện ủy Sơn Tịnh		270.200	270.200	0	270.200	0	270.200
	1. Phạm Vinh	04/01/2019	270.200	270.200		270.200		270.200
2	Hội Cựu chiến binh huyện Tư Nghĩa		214.234	214.234	0	214.234	0	214.234
	2. Nguyễn Văn Thế	01/05/2019	214.234	214.234		214.234		214.234
3	Huyện ủy Sơn Tây		132.802	132.802	0	132.802	0	132.802
	3. Vũ Thanh Khiết	01/06/2019	132.802	132.802		132.802		132.802
4	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Sơn Tịnh		99.339	99.339	0	99.339	0	99.339
	4. Lê Thị Lệ Thi	01/08/2019	99.339	99.339		99.339		99.339
5	Thành ủy Quảng Ngãi		226.732	0	226.732	226.732	19.599	207.133
	5. Huỳnh Thị Thi	04/01/2019	226.732		226.732	226.732	19.599	207.133